

Bản án số: **131/2022/HSST**

Ngày: 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Lam – Cán bộ hưu trí

2. Ông Ngô Anh Tuấn – Phó Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2022/HSST, ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐHS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dường Phát S** (tên gọi khác: chảy), Giới tính: Nam, Sinh ngày: 10.02.1990; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Đường Sín Nh (sinh: 1964) hiện trú tại thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Mẹ: Thảm Diệp Ch (sinh 1966 đã chết); Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1998; Vợ: Vòng Sỉ P, sinh năm 1995 (chưa đăng ký kết hôn), hiện trú tại thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: không.

Tiền sự: 02 tiền sự.

- Ngày 12.02.2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 17.01.2022 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (hiện chưa thi hành).

* Quá trình hoạt động của bản thân bị cáo:

- Ngày 27.3.2013 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xử phạt 08 năm tù về tội “Hiếp dâm”.

- Ngày 12.6.2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm giữ y bản án hình sự sơ thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21.02.2017 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28.3.2022 đến ngày 25.7.2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và được bạn bè ngoài xã hội cho số điện thoại của người bán ma túy tại thị trấn R, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 17 giờ ngày 28.3.2022 Dương Phát S, sinh năm 1990 trú tại thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thuận đón xe thô của một người không rõ tên, biển số xe đến khu vực chùa Diên Thọ thuộc thị trấn R, huyện T mục đích mua ma túy về sử dụng. S mượn điện thoại của một người đi đường không rõ tên gọi điện thoại cho người bán ma túy (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, khi gặp nhau S hỏi mua 5.000.000 đồng Heroine và đưa tiền cho người này. Sau đó người bán ma túy hẹn S đến khu vực bờ kè biển thuộc khu phố Phú Hải, thị trấn R, huyện T để nhận Heroine, có được Heroine S cất giấu vào túi áo khoác bên trái màu đỏ sẫm đang mặc trên người đem về nhà để sử dụng. Lúc khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày S một mình đang đi bộ tìm xe thô để về lại nhà thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng M phối hợp với Công an thị trấn R bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái màu đỏ xẫm S đang mặc 01 túi nilon màu đen nẹp kín một đầu kích thước 5cm x 7cm bên trong có 02 gói nylon màu trắng kích thước 4cm x 4cm được hàn kín bên trong chứa chất màu trắng, S khai nhận chất màu trắng là Heroine mục đích để sử dụng, thu giữ trong túi quần bên phải của S 140.000 đồng.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 316/KLGD-PC09 ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 7,1717gam là Heroine

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 92/CT-VKS-TP ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Phát S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên phạt bị cáo từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đen, được nẹp kín một đầu, kích thước 5cm x 7cm, 02 bì nylon màu trắng, đều được hàn kín, mỗi bì kích thước 4cm x 4cm đều đã cắt lấy mẫu; 6,8265 gam mẫu M còn lại sau giám định

- Trả lại cho bị cáo Dương Phát S số tiền 140.000 đồng nhưng phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Dương Phát S, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Phát S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Phát S thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-TP, ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 28.3.2022 bị cáo Dương Phát S đón xe thô của một người không rõ tên, biển số xe đến khu vực chùa Diên Thọ thuộc thị trấn R, huyện T mục đích mua ma túy về sử dụng. Bị cáo mượn điện thoại của một người đi đường không rõ tên gọi điện thoại cho người bán ma túy (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, khi gặp nhau bị cáo hỏi mua 5.000.000 đồng Heroine và đưa tiền cho người này. Sau đó người bán ma túy hẹn bị cáo đến khu vực bờ kè biển thuộc khu phố H, thị trấn R, huyện T để nhận Heroine, có được Heroine bị cáo cất giấu vào túi áo khoác bên trái màu đỏ sẫm đang mặc trên người đem về nhà để sử dụng. Lúc khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo S một mình đang đi bộ tìm xe thô để về lại nhà thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng M phối hợp với Công an thị trấn R bắt quả tang bị cáo tàng trữ Heroin.

Lời khai của bị cáo S phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định bị cáo Dương Phát S đang tàng trữ Heroine có khối lượng 7,1717gam.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xảy ra vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại khu phố H, thị trấn R, huyện T, tỉnh Bình Thuận do bị cáo Dương Phát S tàng trữ Heroine có khối lượng 7,1717gam để sử dụng thì bị phát hiện như đã phân tích ở trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 92/CT-VKS-TP ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Dương Phát S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy

định tại theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự và gây nguy hiểm cho xã hội; bị cáo biết việc tàng trữ ma túy bị nghiêm cấm nhưng vẫn mua về cất giấu để sử dụng, bị cáo có nhân thân không tốt nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

Xét nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, thông qua đó để phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đồng thời răn đe cho những ai có ý đồ phạm tội tương tự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 140.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Phát S. Xét thấy, số tiền này không liên quan gì đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 túi nilon màu đen, được nẹp kín một đầu, kích thước 5cm x 7cm, 02 bị nylon màu trắng, đều được hàn kín, mỗi bị kích thước 4cm x 4cm đều đã cắt lấy mẫu; 6,8265 gam mẫu M cò lại sau giám định: được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 316 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thich và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Dương Phát S, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Dương Phát S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Dường Phát S 06** (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/3/2022).

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi nilon màu đen, được nẹp kín một đầu, kích thước 5cm x 7cm, 02 bì nylon màu trắng, đều được hàn kín, mỗi bì kích thước 4cm x 4cm đều đã cắt lấy mẫu; 6,8265 gam mẫu M còn lại sau giám định (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022 của Cơ quan điều tra-Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

- Trả lại số tiền **140.000đ** (một trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đường Phát S, vì không liên quan gì đến vụ án nhưng phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án (biên lai thu tiền số 0001580 ngày 15.6.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đường Phát S phải nộp **200.000** đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện T;
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Lầy